

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/DS - ST

Ngày: 26/9/2023

V/v: Tranh chấp kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Dũng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Ngọc

Ông Lưu Bá Ngọc;

Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Ánh – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2022/TLST - DS ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2023/QĐ-HPT ngày 25 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty cổ phần đầu tư xây dựng giao thông ĐT**

Địa chỉ: 281/2/24 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần M – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Phương Hảo

Ông Trần Quốc Đạt

Cùng địa chỉ: Số 16 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- *Bị đơn:* **Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ HM**

Địa chỉ trụ sở: Số 30, xóm 4, thôn Đại Định, xã Tam Hưng, huyện Thanh O, Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, Tòa Nam H, khu đô thị Vĩnh Hưng, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Văn H – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Kế toán

Trú tại: Số 1 ngách 254/25, ngõ 254, phố Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội

(Tại phiên tòa: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu khác nguyên đơn là Công ty cổ phần đầu tư xây dựng giao thông ĐT trình bày:

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng giao thông ĐT (gọi tắt là Công ty ĐT – Bên bán) và Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ HM (gọi tắt là Công ty HM - Bên mua) ký kết Hợp đồng cung cấp và gia công rải thảm bê tông nhựa nóng số 67/2018/HM-ĐT ngày 14/11/2018. Tại Điều 4 Hợp đồng 67/2018/HM-ĐT, các bên đã thỏa thuận: “*Sau khi bên B hoàn thành việc thi công, bên B lập biên bản nghiệm thu thi công thảm BTNN để đại diện hai bên ký xác nhận, trên cơ sở đó hai bên đối chiếu công nợ. Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thanh toán thì Bên A pH thanh toán giá trị còn lại cho bên B*”. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty ĐT đã thực hiện theo các quy định có trong hợp đồng, tiến hành giao hàng và xuất đầy đủ hóa đơn GTGT cho Công ty HM. Ngày 20/7/2021, Công ty HM đã gửi Công văn số 01.2007.HM/CV-TBVT/2021 cho Công ty ĐT với nội dung Công ty HM cam kết thanh toán một phần công nợ pH trả vào tháng 5 và tháng 6 là 200.000.000 đồng, giá trị còn lại thanh toán trong thời hạn từ ngày 01/8/2021 đến ngày 15/8/2021, cùng với đó Công ty HM sẽ thanh toán cho đợt hàng 22 vào tháng 09/2021. Ngày 15/8/2022, Công ty HM đã gửi Công văn số 02/2022/CV-HM, theo đó, Công ty HM hàng tháng sẽ thanh toán công nợ cho Công ty ĐT với số tiền 300.000.000 đồng, đã thanh toán được 04 lần vào các ngày:

- Ngày 01/9/2022, Công ty HM thanh toán 300.000.000 đồng
- Ngày 30/9/2022, Công ty HM thanh toán 300.000.000 đồng
- Ngày 30/11/2022, Công ty HM thanh toán 200.000.000 đồng
- Ngày 17/01/2023, Công ty HM thanh toán 300.000.000 đồng

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty HM còn nợ Công ty ĐT số tiền 2.520.195.020 đồng. Tuy nhiên, Công ty HM đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hàng, không thanh toán giá trị đơn hàng tại Đợt 21 và Đợt 22 theo Hợp đồng và các công văn cam kết gửi cho Công ty ĐT. Đến nay, số tiền nợ đã quá lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ĐT. Vì vậy, Công ty ĐT làm đơn khởi

kiện yêu cầu Công ty HM thanh toán cho Công ty ĐT số tiền bao gồm cả nợ gốc và tiền lãi do chậm thanh toán nợ gốc (tính đến ngày 16/5/2023) là 3.168.019.422 đồng.

Bị đơn là Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ HM (gọi tắt là Công ty HM) trình bày: Công ty HM không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do gặp nhiều khó khăn trong quá trình kinh doanh, Công ty HM đã không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng thời hạn mà hai bên đã thỏa thuận. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty HM thừa nhận còn nợ Công ty ĐT số tiền là 2.250.195.020 đồng. Để thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết số nợ trên, Công ty HM đã gửi Công văn số 03/2023 ngày 04/5/2023 với nội dung Công ty HM cam kết hàng tháng sẽ thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (tính từ tháng 5/2023) cho đến khi hết nợ. Tuy nhiên, đối với số tiền lãi nợ quá hạn, Công ty HM không đồng ý với số tiền lãi mà Công ty ĐT đưa ra.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những căn cứ có trong hồ sơ và ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, có đủ cơ sở đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo số liệu đề nghị chi tiết tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hàng nên thực hiện quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là đúng quy định tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty ĐT khởi kiện yêu cầu Công ty HM thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh do chậm trả nợ gốc là 3.168.019.422 đồng, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về dân sự, cụ thể là “Tranh chấp kiện đòi tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là Công ty HM có trụ sở tại số 30, xóm 4, thôn Đại Định, xã Tam Hưng, huyện Thanh O, Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về thời hiệu khởi kiện: Theo Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015, thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc PH biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Tính từ ngày Công ty HM không thực hiện đúng Hợp đồng, không thanh toán tiền hàng cho Công ty ĐT cho đến ngày Công ty ĐT có đơn khởi kiện gửi đến Tòa án là ngày 21/12/2021 thì vụ án còn thời hiệu khởi kiện.

[2.2] Xét Hợp đồng mua bán tài sản số 67 ngày 14/11/2018;

Hợp đồng cung cấp và gia công rải thảm bê tông nhựa nóng số 67/2018/HM-ĐT ngày 14/11/2018 (BL 15) giữa Công ty ĐT và Công ty HM là Hợp đồng mua bán tài sản, có công chứng, chứng thực và có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của hai bên nên hợp đồng mua bán này là hợp pháp.

Về nội dung của Hợp đồng, bên bán là Công ty ĐT đồng ý thi công thảm bê tông nhựa nóng trộn gói bán cho bên mua là Công ty HM, giá cả và phương thức thanh toán do hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty ĐT đã tiến hành giao hàng và xuất hóa đơn, hai bên có đối chiếu công nợ sau mỗi đợt giao hàng, tuy nhiên, Công ty HM không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền theo Hợp đồng. Đối chiếu các bản tổng hợp công nợ, các Biên bản hòa giải ngày 16/5/2023 và ngày 21/6/2023 và tại phiên tòa, hai bên đương sự đều thống nhất số tiền nợ gốc mà Công ty HM còn nợ Công ty ĐT là 2.520.195.020 đồng. Như vậy, Công ty ĐT khởi kiện yêu cầu Công ty HM thanh toán số tiền nợ gốc là 2.520.195.020 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[2.3] Đối với tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán nợ gốc, tại Công văn số 02/2022 ngày 18/01/2022 (BL 55), Công văn số 03/2023 ngày 04/5/2023 mà Công ty HM gửi cho Công ty ĐT đều có nội dung cam kết sẽ thanh toán số tiền mà Công ty HM chưa thanh toán cho Công ty ĐT. Nhưng đến thời điểm hiện tại, Công ty HM vẫn chưa thực hiện theo đúng cam kết. Như vậy, có đủ cơ sở xác định, Công ty HM nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán, hay nói cách khác là Công ty HM đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Căn cứ Điều 5 Hợp đồng 67/2018/HM-ĐT: *“Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B theo đúng điều 4 Hợp đồng, nếu bên A chậm thanh toán thì PH chịu phạt số tiền bằng tiền lãi suất quá hạn theo quy định của Ngân hàng nhà nước trên tổng số nợ còn tồn đọng tại thời điểm thanh toán”* và các Điều 440, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015, Điều 306 Luật thương mại 2005, ngoài việc thanh toán nợ gốc, Công ty HM còn có trách nhiệm PH thanh toán tiền lãi phát sinh do chậm trả số tiền nợ gốc. Như vậy, việc Công ty ĐT khởi kiện yêu cầu Công ty HM thanh toán tiền lãi phát sinh do chậm trả số tiền nợ gốc là có căn cứ.

[2.4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán nợ gốc, tính từ ngày đến hạn thanh toán mà Công ty HM không thanh toán cho đến ngày xét xử sơ thẩm là 739.656.166 đồng, lãi suất là 10%/năm theo quy định của Bộ luật dân sự và theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm quy định: *“Thời gian chậm trả tiền lãi trên nợ gốc chưa trả bắt đầu kể từ ngày tiếp theo liền kề của ngày pH trả lãi trên nợ gốc đến thời điểm xét xử sơ thẩm, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.”*. Hội đồng xét xử nhận thấy, số tiền lãi và mức lãi suất mà Công ty ĐT đưa ra là phù hợp, do vậy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.5] Tại phiên hòa giải ngày 16/5/2023 và tại phiên tòa, Công ty HM thừa nhận nợ Công ty ĐT số tiền 2.520.195.020 đồng, do gặp nhiều khó khăn về tài chính nên chưa có khả năng thanh toán, Công ty HM đề xuất được thanh toán hàng tháng số tiền 100.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi trả hết công nợ nhưng không được nguyên đơn đồng ý, vấn đề này sẽ được xem xét giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

[3] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là Công ty HM pH thanh toán cho Công ty ĐT số tiền nợ gốc là 2.520.195.020 đồng. Đối với tiền lãi phát sinh do chậm trả nợ gốc, Công ty HM pH thanh toán cho Công ty ĐT số tiền lãi là 739.656.166 đồng, tổng số tiền là 3.259.851.186 đồng

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn pH chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 306 Luật thương mại 2005; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư xây dựng giao thông ĐT.

Buộc bị đơn là Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ HM pH thanh toán số tiền: -Nợ gốc: 2.520.195.020 đồng (*hai tỷ năm trăm hai mươi triệu một trăm chín mươi năm nghìn không trăm hai mươi đồng*).

-Nợ lãi: 739.656.166 đồng (*bảy trăm ba mươi chín triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng*).

-Tổng cộng: 3.259.851.186 đồng (*Ba tỷ hai trăm năm mươi chín triệu tám trăm năm mươi một nghìn một trăm tám mươi sáu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền gốc và thời gian chưa thi hành án. Người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ HM pH chịu 97.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Trả lại **Công ty cổ phần đầu tư xây dựng giao thông ĐT** số tiền 56.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053831 ngày 01/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ngày 26/9/2023.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh O;
- Chi cục THADS huyện Thanh O;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TIẾN DŨNG